

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Bến Tre, ngày 17 tháng 12 năm 2020

Số: **314/2020/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 450/2020/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Ca Khải H, sinh năm 1972

- Chị Trần Thị Bích HH, sinh năm 1974

Cùng trú tại: ấp P, xã H, thành phố B, tỉnh T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải ngày 8 tháng 12 năm 2020 các đương sự thỏa thuận:

Hôn nhân: ông Ca Khải H và chị Trần Thị Bích HH thuận tình ly hôn.

Về con chung: có hai con chung tên Ca Trần Khánh D, sinh ngày 10/4/1996 và Ca Thùy Ng sinh ngày 07/7/2008. Con chung Ca Trần Khánh D đã trưởng thành và Ca Thùy Ng do bà Trần Thị Bích HH chăm sóc nuôi dưỡng.

Cấp dưỡng chi phí nuôi con chung: Ông H, bà HH tự thỏa thuận.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Lệ phí giải quyết việc dân sự: ông Ca Khải H và chị Trần Thị Bích HH phải nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông, bà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005231 ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, ông H, bà HH đã nộp xong.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hôn nhân: ông Ca Khải H và bà Trần Thị Bích HH thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có hai con chung tên Ca Trần Khánh Du, sinh ngày 10/4/1996 và Ca Thùy Ngân sinh ngày 07/7/2008.

Con chung chưa trưởng thành Ca Thùy Ngân do bà Trần Thị Bích HH tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

Cấp dưỡng chi phí nuôi con chung: Ông H, bà HH tự thỏa thuận.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

-Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

-Về nợ chung: Không có.

-Về các vấn đề khác: không có.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: ông Ca Khải H và bà Trần Thị Bích HH phải nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông, bà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005231 ngày 23/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Ông H, bà HH đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND xã, phường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thanh Lan

